

# Cộng-Đồng Người Việt Quốc-Gia tại Canada, vùng Montréal (La Communauté vietnamienne au Canada, région de Montréal)

## **CHƯƠNG I. DANH-XƯƠNG VÀ TÔN-CHI**

### **Điều 1 : Danh xưng**

Cộng-Đồng với danh-xưng đầy đủ là "Cộng-Đồng Người Việt Quốc-Gia tại Canada vùng Montréal" (La Communauté vietnamienne au Canada, région de Montréal) là một tổ chức không vụ lợi.

### **Điều 2 : Tôn chỉ - Mục đích - Chủ trương**

- A. Tôn chỉ của Cộng-Đồng là tôn trọng, bảo vệ, phát huy nhân quyền và những quyền tự do căn bản của con người, được xác nhận trong bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc, Charte canadienne des droits et libertés và Charte des droits et libertés de la personne du Québec.
- B. Mục đích của Cộng-Đồng là quy tụ tất cả những công-dân và thường-trú nhân Canada gốc Việt sinh sống tại vùng Montréal và các vùng phụ cận để cùng chia sẻ chủ trương và mục đích chung.
- C. Chủ trương chính yếu của Cộng-Đồng bao gồm:
  - a. Phát triển tinh thần quốc gia, yêu nước, tự do, dân chủ, bình đẳng nam nữ, tôn trọng tôn giáo và nhân quyền trong tập thể người Canada gốc Việt.
  - b. Phát huy tinh thần ái hữu và tương trợ giữa tập thể người Canada gốc Việt tự do vùng Montréal.
  - c. Phát huy và bảo tồn văn-hóa Việt Nam trong bối cảnh đa văn-hóa Canada.
  - d. Tạo điều kiện cho người Canada gốc Việt thích ứng và hội nhập vào xã-hội Canada.
  - e. Tham gia phát triển tự do, dân chủ, bình đẳng nam nữ, tôn giáo và tôn trọng nhân quyền tại mọi nơi.
  - f. Hỗ trợ và tham gia các sinh hoạt từ thiện của các đoàn thể bất luận sắc dân, phù hợp với đường lối và tôn chỉ Cộng-Đồng.

## **CHƯƠNG II. HỘI-VIÊN**

### **Điều 3 : Điều kiện gia nhập**

Hội-viên gồm những công-dân và thường-trú nhân Canada gốc Việt, sinh sống tại Montréal và các vùng phụ cận, đã chấp nhận bản nội-quy này và đã hoàn tất thủ tục gia nhập Cộng-Đồng. Hôn

phối của Hội-viên Hợp lệ, dù có quốc tịch khác cũng có thể được nhận làm Hội-viên. Đơn xin gia nhập phải kèm giấy giới thiệu của một Hội-viên Hợp lệ và Ban Chấp-hành chấp thuận.

#### **Điều 4 : Các loại Hội-viên**

- A. Hội-viên Hoạt động : là những Hội-viên đã được chấp thuận theo Điều 3.
- B. Hội-viên Hợp lệ : là những Hội-viên Hoạt động đã đóng niên liễm và những Hội-viên dưới 18 tuổi được miễn đóng niên liễm.
- C. Hội-viên Danh dự : là những vị có công với Cộng-Đồng và được BCH mời.
- D. Hội-viên Tán trợ : là Hội-viên của các hội đoàn bạn tại Montréal và vùng phụ cận được BCH mời.
- E. Những Hội-viên sau đây được miễn đóng niên liễm nhưng không có quyền ứng cử và bầu cử :
  - a. Những Hội-viên dưới 18 tuổi.
  - b. Hội-viên Danh dự.
  - c. Hội-viên Tán trợ.

#### **Điều 5 : Bản phận và Quyền hạn**

- A. Tuân thủ tôn chỉ, mục đích, và chủ trương của Cộng-Đồng.
- B. Tuân hành các quyết định của Đại Hội Đồng, Ban Giám-sát và Ban Chấp-hành.
- C. Đóng niên-liễm theo hạn định.
- D. Hội-viên Hợp lệ được hưởng những quyền lợi trong các dịch vụ của Cộng-Đồng.
- E. Hội-viên Hợp lệ có quyền ứng cử và bầu cử.
- F. Hội-viên Hợp lệ được quyền tham khảo danh sách Hội-viên.
- G. Hội-viên Hợp lệ có thể được chọn vào Ủy-ban Bầu cử, Cố-vấn đoàn, Ủy-viên đoàn hay Ủy-ban Tổ chức Hội Chợ Tết.

### **CHƯƠNG III. TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH**

#### **Điều 6 : Định chế Cộng-Đồng**

Định chế Cộng-Đồng gồm Đại Hội Đồng (ĐHĐ), Ban Giám-sát (BGS), và Ban Chấp-hành (BCH).

## **A. ĐẠI HỘI ĐỒNG : TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH**

### **Điều 7 : Thành phần**

Đại Hội Đồng là cơ quan tối cao của Cộng-Đồng, thành phần gồm tất cả các Hội-viên.

### **Điều 8 : Nhiệm vụ**

Nhiệm vụ của Đại Hội Đồng :

- A. Cứu xét, phê chuẩn chương trình hành động của BCH.
- B. Bầu Ban Giám-sát.
- C. Bầu Ban Chấp-hành.
- D. Thảo luận và biểu quyết sự giải nhiệm BCH và BGS.
- E. Tu chính Nội-quy.
- F. Quyết định về việc giải tán Cộng-Đồng.

### **Điều 9 : Các đại hội**

- A. Đại hội Bầu cử : Đại Hội Đồng bầu cử họp hai (2) năm một lần vào một ngày Chủ nhật trong tháng 6 để BCH và BGS mãn nhiệm báo cáo các hoạt động, bầu BCH và BGS mới.
- B. Đại hội Thường niên: Đại Hội Đồng họp thường niên vào năm không có bầu cử, vào một ngày Chủ nhật của tháng 6 để BCH và BGS tường trình hoạt động.
- C. Đại hội Bất thường: Đại Hội Đồng họp bất thường được triệu tập khi có:
  - a. Yêu cầu của BCH.
  - b. Yêu cầu của BGS bằng văn thư gửi cho BCH.
  - c. Yêu cầu của 1/3 tổng số Hội-viên Hoạt động bằng văn thư gửi cho BCH và bản sao gửi cho BGS.

Đại Hội Đồng bất thường phải được BCH triệu tập trong vòng ba (3) tuần lễ kể từ ngày được yêu cầu. Sau thời hạn này, BGS sẽ triệu tập đại hội.

### **Điều 10 : Túc số**

Các quyết định của Đại Hội Đồng chỉ có giá trị khi có sự có mặt của ít nhất một phần năm (1/5) tổng số Hội-viên Hợp lệ. Ba mươi (30) phút sau giờ khai mạc, túc số nói trên không cần thiết.

### **Điều 11 : Điều hành Đại hội**

- A. Chủ-tịch BCH Chủ-tọa Đại Hội. Phó Chủ-tịch BCH thay thế nếu Chủ-tịch vắng mặt.
- B. Tổng Thư-ký của BCH là thư-ký phiên họp, chịu trách nhiệm lập biên bản và lưu trữ.

## **Điều 12 : Đầu phiếu**

Ngoại trừ trường hợp đặc biệt, Đại Hội Đồng quyết định với quá bán (50% +1) có mặt trong một cuộc bỏ phiếu kín. Các Hội-viên vắng mặt có thể ủy quyền biểu quyết cho một Hội-viên khác bằng giấy ủy quyền. Mỗi Hội-viên có mặt chỉ được nhận một giấy ủy quyền.

Trong trường hợp số phiếu ngang nhau, quyết định của Chủ-tịch là chung quyết.

## **B. BAN GIÁM SÁT : TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH**

### **Điều 13 : Thành phần**

Ban Giám-sát gồm năm (5) người : Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch, Tổng Thư-ký, hai Ủy-viên; được bầu ra trong Đại hội Bầu cử, có nhiệm kỳ hai (2) năm và có thể được tái ứng cử.

### **Điều 14 : Nhiệm vụ**

Nhiệm vụ của Ban Giám-sát:

- A. Tuân thủ, bảo vệ và thi hành bản Nội-quy hiện hành.
- B. Theo dõi và lưu tâm BCH về tiến triển của Cộng-Đồng trong chiều hướng phát triển lâu dài.
- C. Theo dõi các hoạt động của BCH, khuyến cáo khi BCH vi phạm Nội-quy, đi sai đường hướng đề ra khi ra ứng cử.
- D. Trước hoặc sau khuyến cáo, BCH có quyền biện minh.
- E. Trong trường hợp BCH không tuân theo các khuyến cáo, BGS sẽ triệu tập Đại Hội Đồng để trình bày và xin quyết định thích hợp.
- F. Tường trình hoạt động của BGS trước Đại Hội Đồng.
- G. Phối hợp với BCH để giải quyết những vấn đề khẩn thiết khi được yêu cầu.
- H. Theo dõi, kiểm soát tình trạng tài chánh, tài sản, và Hội-viên của Cộng-Đồng.
- I. Kiểm soát và duyệt xét sự chi thu của BCH.
- J. Theo dõi các phương tiện truyền thông đại chúng của Cộng-Đồng.
- K. Sổ sách của BCH phải được kiểm soát ít nhất ba (3) tháng một lần,
- L. Báo cáo kết quả kiểm soát tài chánh và nhân sự, và cho những nhận xét lên Đại Hội Đồng.

### **Điều 15 : Hội họp**

- A. Ban Giám-sát họp ít nhất ba (3) tháng một lần. Trong trường hợp cần thiết, các giới chức liên hệ đến vấn đề thảo luận phải được mời tham dự.

- B. Ngoài những phiên họp thường lệ, ba (3) tháng một lần, BGS có thể họp những phiên họp bất thường để giải quyết kịp thời những vấn đề khẩn thiết.
- C. Tất cả những vấn đề quan trọng được biểu quyết trong những phiên họp của BGS phải được ghi vào biên bản nội bộ do Tổng Thư-ký Ban Giám-sát phụ trách. Các quyết định phải được gửi đến BCH để thi hành.

#### **Điều 16 : Túc số**

- A. Các phiên họp của Ban Giám-sát chỉ có giá trị khi có sự có mặt của bốn (4) thành viên.
- B. Trong trường hợp không đủ túc số, phiên họp sẽ được triệu tập trong vòng bảy (7) ngày sau và không cần túc số.
- C. Các phiên họp của BGS biểu quyết với quá bán thành viên có mặt. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau, phiếu của Chủ-tọa phiên họp là phiếu quyết định.
- D. Phó Chủ-tịch Ban Giám-sát sẽ là Chủ-tọa phiên họp khi Chủ-tịch BGS vắng mặt.

### **C. BAN CHẤP HÀNH : TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH**

#### **Điều 17 : Thể thức ứng cử**

Ban Chấp-hành được bầu theo thể thức liên-danh, trong phiên họp của Đại hội Bầu cử với nhiệm kỳ hai (2) năm.

#### **Điều 18 : Thành phần**

Mỗi liên-danh ứng cử Ban Chấp-hành gồm năm (5) người : Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch Nội-vụ, Phó Chủ-tịch Ngoại-vụ, Tổng Thư-ký và Thủ-quỹ. Mỗi ứng cử viên Ban Chấp-hành phải là Hội-viên Hợp lệ ít nhất mười hai (12) tháng liên tiếp.

Tuy nhiên liên-danh gồm ba (3) người cũng được chấp nhận nhưng phải gồm có Chủ-tịch, Tổng Thư-ký và Thủ-quỹ.

Hai vị Phó Chủ-tịch phải được bổ túc sau và danh sách chuyển đến BGS duyệt xét.

#### **Điều 19 : Cố vấn và Ủy viên**

Ngoài những người trên liên-danh, Chủ-tịch BCH có thể mời một số Cố-vấn và Ủy-viên không giới hạn tham gia làm việc với BCH và chịu trách nhiệm trước Chủ-tịch BCH. Nhiệm kỳ của Cố-vấn và Ủy-viên chấm dứt cùng với nhiệm kỳ của Chủ-tịch BCH.

## **Điều 20 : Thi hành**

Trong vòng tối đa hai (2) tuần lễ kể từ ngày đắc cử, Chủ-tịch BCH phải thông báo cho BGS thành phần đầy đủ của BCH, và các kế hoạch hoạt động thích hợp với chương trình đưa ra lúc tranh cử.

## **Điều 21 : Nhiệm vụ**

Các nhiệm vụ chánh của BCH:

- A. Thực hiện các kế hoạch theo chương trình đã được Đại Hội Đồng chấp thuận.
- B. Triệu tập và chủ tọa các phiên họp của Đại Hội Đồng.
- C. Tùy nghi thành lập và làm việc với Cố-vấn đoàn.
- D. Nghiên cứu và thực hiện các kế hoạch, dự án tài chánh, văn-hóa, xã-hội cho phù hợp với chương trình của tỉnh bang và liên bang.
- E. Báo cáo các hoạt động lên BGS mỗi ba (3) tháng hay mỗi khi được yêu cầu.
- F. Báo cáo các hoạt động về tài chánh, tài sản và Hội-viên của Cộng-Đồng trước Đại hội Thường niên hoặc Đại hội Bất thường.
- G. Lưu trữ mọi hồ sơ hành chánh, tài chánh cùng những luật lệ của ba cấp chính quyền liên hệ đến việc tổ chức, điều hành và phát triển Cộng-Đồng, từ ngày thành lập Cộng-Đồng đến nay.

## **Điều 22 : Biểu quyết và Thi hành**

Các phiên họp của Ban Chấp-hành chỉ có giá trị khi có sự có mặt của bốn (4) thành viên. BCH quyết định với quá bán thành viên có mặt. Phó Chủ-tịch Nội-vụ sẽ là Chủ-tọa phiên họp khi Chủ-tịch BCH vắng mặt. Khi số phiếu ngang nhau, phiếu Chủ-tọa là phiếu quyết định. Những vấn đề đã được biểu quyết không được thảo luận lại nếu không có yếu tố mới. Các thành viên BCH phải thi hành các quyết định đã được biểu quyết.

## **Điều 23 : Mãn nhiệm**

Trong Đại hội Bầu cử, Ban Chấp-hành mãn nhiệm phải báo cáo các thành quả về hoạt động, về tài chánh, tài sản và Hội-viên, và kết toán sổ sách tài chánh trong nhiệm kỳ để bàn giao ngay cho BCH mới tại Đại hội.

## **Điều 24 : Thay thế**

Phó Chủ-tịch Nội-vụ thay thế Chủ-tịch khi vị này vắng mặt bất cứ vì lý do gì, hoặc từ chức.

**Điều 25 : Xuất quỹ**

BCH có quyền xuất quỹ chi tiêu với tổng số \$25,000 trong vòng 30 ngày, \$60,000 trong vòng 90 ngày. Trên các định mức nói trên, phải có ý kiến của BGS. Trên \$100,000 phải có sự chấp thuận của Đại Hội Đồng.

**Điều 26 :**

Trong trường hợp khẩn cấp, Thủ-quỹ có quyền xuất quỹ tối đa \$500. Ngoại lệ này không được vận dụng quá hai (2) lần trong một tháng.

**CHƯƠNG IV. ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ**

**Điều 27 : Điều kiện Ứng cử**

Ứng cử viên vào Ban Giám-sát hoặc Ban Chấp-hành phải trên 18 tuổi và phải là Hội-viên Hợp lệ ít nhất mười hai tháng (12) liên tiếp tính tới ngày bầu cử. Nếu không đủ 12 tháng, phải được hội đoàn bạn giới thiệu.

**Điều 28 : Đơn Ứng cử**

- A. Ứng cử viên vào Ban Giám-sát nộp đơn cá nhân với Ủy-ban Bầu cử.
- B. Đơn ứng cử vào Ban Chấp-hành, do Thủ ủy liên-danh thiết lập với chữ ký của các ứng viên vào những chức vụ liên hệ, phải kèm theo chương trình hoạt động.

**Điều 29 : Bầu Ban Giám-sát**

- A. Ban Giám-sát được bầu trong một cuộc đầu phiếu kín tại Đại hội Bầu cử.
- B. Ứng viên Ban Giám-sát đắc cử khi có số phiếu hợp lệ của quá bán Hội-viên có mặt. Tùy theo số phiếu tín nhiệm, các ứng viên đắc cử sẽ lần lượt được tuyên bố đắc cử vào chức vụ Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch, Tổng Thư-ký, và hai (2) Ủy-viên cho đến khi đủ số thành viên của Ban Giám-sát.
- C. Các ứng viên không đắc cử sẽ tham dự một vòng bỏ phiếu thứ hai ngay sau đó. Nếu đạt được 50% + 1 của số phiếu hợp lệ sẽ được tuyên bố đắc cử vào chức vụ còn trống cho đủ số thành viên của Ban Giám-sát.
- D. Trong trường hợp không đủ 5 thành viên ứng cử vào BGS, Đại hội Bầu cử sẽ mời các thành viên BGS mãn nhiệm tiếp tục phục vụ cho đến Đại hội năm sau.

### **Điều 30 : Bầu Ban Chấp-hành**

- A. Ban Chấp-hành được bầu trong một cuộc đầu phiếu kín tại Đại hội Bầu cử với túc số đắc cử là số phiếu hợp lệ của quá bán Hội-viên hiện diện, nếu chỉ có một (1) liên-danh ứng-cử.
- B. Trong trường hợp có hơn một (1) liên-danh ứng-cử, liên-danh có số phiếu cao nhất sẽ đắc cử.
- C. Nếu có hai (2) liên-danh ứng cử và cả hai có số phiếu ngang nhau, vòng bầu cử lần thứ hai phải được thực hiện ngay sau đó. Liên-danh ứng cử được nhiều phiếu nhất sẽ được tuyên bố đắc cử.

### **Điều 31 : Lưu nhiệm**

Trong trường hợp không có liên-danh ứng cử, Ban Chấp-hành sẽ được lưu nhiệm một (1) năm trong khi chờ đợi tổ chức một cuộc bầu cử mới.

### **Điều 32 :**

Các chi tiết liên quan đến mỗi cuộc bầu cử sẽ được Ủy-ban Bầu cử ấn định và công bố ba mươi (30) ngày trước ngày bầu cử.

## **CHƯƠNG V. ỦY BAN BẦU CỬ**

### **Điều 33 : Thành lập**

Chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày Đại hội Bầu cử, Ban Chấp-hành phải lập một Ủy-ban Bầu cử gồm có ba (3) người, do Chủ-tịch Ban Chấp-hành mời trong số các Hội-viên Hợp lệ có thâm niên tối thiểu hai (2) năm liên tục.

### **Điều 34 : Nhiệm vụ**

Nhiệm vụ của Ủy-ban Bầu cử :

- A. Ra thông cáo ấn định chi tiết về việc bầu cử và ứng cử, đúng theo Nội-quy.
- B. Nhận đơn ứng cử, thời hạn chót là 2 tuần trước ngày Đại hội Bầu cử.
- C. Cứu xét đơn ứng cử, chiếu theo Nội-quy hiện hành. Các ứng cử viên bị bác đơn phải được thông báo với lý do bảy (7) ngày trước ngày Đại hội Bầu cử.
- D. Cứu xét và quyết định tính cách hợp lệ của cuộc bầu cử, tính cách hợp lệ của ứng cử viên đắc cử. Trong trường hợp không giải quyết được các khiếu nại Ủy-ban Bầu cử trình Đại hội Bầu cử để cứu xét trước khi bắt đầu bỏ phiếu.
- E. Kiểm soát toàn diện cuộc bỏ phiếu và tuyên bố kết quả chính thức trước Đại hội Bầu cử.



F. Ủy-ban Bầu cử chấm dứt nhiệm vụ mười lăm (15) ngày sau ngày bầu cử.

## **CHƯƠNG VI. TÀI CHÁNH VÀ TÀI SẢN CỦA CỘNG ĐỒNG**

### **Điều 35 : Tài sản**

Tài sản của Cộng-Đồng gồm có niên liễm, các lợi nhuận thu-hoạch được từ các sinh-hoạt công cộng (tổ chức Hội chợ Tết, du-lịch, các lớp huấn nghệ), tặng dử hiện kim, hiện vật, các nguồn lợi khác như di tặng.

### **Điều 36 : Niên liễm**

- A. Niên liễm có hiệu lực kể từ ngày một tháng một (01-01) đến ba mươi mốt tháng mười hai (31-12) Dương lịch.
- B. Tùy theo nhu cầu phát triển, Ban Chấp-hành được quyền thẩm định và thay đổi niên liễm nhưng số gia tăng không được quá năm mươi phần trăm (50%) của niên liễm năm trước.
- C. Hôn phối của một Hội-viên và các Hội-viên từ 65 tuổi trở lên chỉ đóng một nửa (1/2) niên liễm. Kể từ người thứ ba trên 18 tuổi trong gia đình, mỗi người chỉ đóng một phần tư (1/4) niên liễm. Niên liễm phải đóng chậm nhất là hai (2) tháng sau ngày gia nhập Cộng-Đồng.

### **Điều 37 : Tặng dử**

Việc chấp nhận hay từ chối các tặng dử hiện kim, hiện vật và di tặng do BCH quyết định.

### **Điều 38 : Tường trình**

BCH phải tường trình tài chánh và tài sản của Cộng-Đồng trước Đại hội Thường niên hoặc trong các Đại hội Bất thường khi có một phần ba (1/3) tổng số Hội-viên yêu cầu.

### **Điều 39 : Ngừng chi tiêu**

Một tháng (30 ngày) trước ngày Đại hội Thường niên, BCH tuyệt đối ngưng mọi chi tiêu sinh hoạt, trừ những chi tiêu dùng để tổ chức đại hội và các chi phí hành chánh.

## **CHƯƠNG VII. TỪ NHIỆM, GIẢI NHIỆM, KHAI TRỪ**

### **Điều 40 : Bỏ túc Ban Giám-sát**

Nếu Ban Giám-sát còn dưới ba (3) thành viên, Ban Chấp-hành phải triệu tập Đại hội Bất thường trong vòng một (1) tháng để bầu cho đủ số và tiếp tục cho hết nhiệm kỳ (trên 6 tháng).

**Điều 41 : Thay thế**

Khi Phó Chủ-tịch Nội-vụ hoặc Ngoại-vụ không còn tại chức, Chủ-tịch BCH có quyền đề cử người thay thế với sự chấp thuận của Ban Giám-sát. Nếu Ban Giám-sát không trả lời Ban Chấp-hành trong thời hạn ba (3) tuần lễ, sự đề cử đương nhiên coi như được chấp thuận.

**Điều 42 : Xử lý thường vụ**

Trong trường hợp Ban Chấp-hành từ nhiệm hoặc bị bãi nhiệm, Ban Giám-sát xử lý thường vụ và tổ chức bầu cử Ban Chấp-hành trong thời hạn ba (3) tháng.

**Điều 43 : Giải nhiệm**

Một thành viên thuộc BGS hoặc BCH bị giải nhiệm khi :

- A. Bị biểu quyết bất tín nhiệm vì có hành động phương hại đến danh dự, quyền lợi, tôn chỉ, chủ trương của Cộng-Đồng như ấn định ở Điều 2.
- B. Hoặc không đủ sức khỏe để thi hành nhiệm vụ.
- C. Hoặc minh thị hay mặc nhiên từ chức, vì không đi họp quá ba (3) lần không lý do.

**Điều 44 : Biểu quyết giải nhiệm**

Quyết định giải nhiệm phải được biểu quyết trong một cuộc bỏ phiếu kín của Đại Hội Đồng với 2/3 số Hội-viên có mặt chấp thuận mới có hiệu lực.

**Điều 45 : Bất tín nhiệm**

Vấn đề bất tín nhiệm được đặt ra khi 1/4 tổng số Hội-viên Hợp lệ Cộng-Đồng ký tên đề nghị.

**Điều 46 : Đề nghị bất tín nhiệm**

Bản đề nghị bất tín nhiệm phải được chuyển đạt đến Ban Giám-sát, Ban Chấp-hành và thành viên bị đặt vấn đề bất tín nhiệm, để đối tượng có thời gian ba mươi ngày (30) làm biện minh trạng.

**Điều 47 : Biểu quyết bất tín nhiệm**

Các phiên họp thảo luận và biểu quyết bất tín nhiệm, giải nhiệm phải được lập biên bản để trình Đại hội Bất thường. Ban Giám-sát và Ban Chấp-hành cùng họp để lấy quyết định chung, dù thành viên bị đặt vấn đề bất tín nhiệm thuộc Ban nào.

## **CHƯƠNG VIII. TU CHÍNH NỘI QUY**

### **Điều 48 : Đề nghị Tu chính Nội-quy**

Một trong những thành phần sau đây có quyền đề nghị tu chính Nội-quy:

- A. Ban Giám-sát với ít nhất Chủ-tịch, Phó Chủ-tịch, Tổng Thư-ký đồng ký tên.
- B. Ban Chấp-hành với toàn liên-danh đồng ký tên.
- C. Một phần ba (1/3) tổng số Hội-viên Hoạt động.
- D. Một Ủy-ban tu chính Nội-quy sẽ được BCH thành lập gồm 3 Hội-viên Hợp lệ.

### **Điều 49 : Ủy quyền, Biểu quyết, và Hiệu lực**

- A. Đại hội Tu chính Nội-quy không nhìn nhận giấy ủy quyền.
- B. Đại hội Tu chính Nội-quy biểu quyết chấp thuận tu chính với đa số bốn phần năm (4/5) Hội-viên Hợp lệ có mặt.
- C. Đề nghị tu chính phải ghi rõ những điều cần tu chính và lý do tu chính,
- D. Những điều khoản tu chính sẽ có hiệu lực một (1) ngày tròn sau khi được Đại hội chấp thuận và phải thông báo rộng rãi đến các Hội-viên.
- E. Điều 2 và Điều 49.E này không được tu chính.

### **Điều 50 : Đại hội Tu chính Nội-quy**

- A. Ban Chấp-hành phải triệu tập Đại hội Tu chính Nội-quy trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày có đề nghị tu chính Nội-quy.
- B. Ban Chấp-hành sẽ thông báo triệu tập Đại hội Tu chính Nội-quy bằng bưu điện cho mọi Hội-viên ít nhất ba mươi (30) ngày trước ngày Đại hội.
- C. Đại Hội Tu chính Nội-quy phải có túc-số ít nhất sáu mươi phần trăm (60%) Hội-viên Hoạt động. Khi không đủ túc số này, Đại hội Tu chính Nội-quy sẽ chọn một ngày khác, trong khoảng sáu mươi (60) ngày sau. Ban Chấp-hành sẽ báo cho mọi Hội-viên bằng bưu điện trong bảy (7) ngày sau đó và Đại hội Tu chính Nội-quy sẽ diễn tiến không cần túc-số.

## **CHƯƠNG IX. GIẢI TÁN CỘNG ĐỒNG**

### **Điều 51 : Triệu tập Đại hội Bất thường**

Cộng-Đồng có thể giải tán do một Đại hội Bất thường Giải tán Cộng-Đồng, được triệu tập và biểu quyết theo như thủ tục Đại hội Tu chính Nội-quy. Đại hội Bất thường Giải tán Cộng-Đồng biểu quyết chấp thuận giải tán với đa số bốn phần năm (4/5) Hội-viên có mặt.

## **Điều 52 : Thanh lý Tài sản**

Sau khi nghị quyết giải tán Cộng-Đồng, Đại Hội Đồng sẽ bầu một Ủy-ban Thanh lý tài sản năm (5) người, gồm Trưởng Ban, Thư-ký, Thủ-quỹ và hai (2) Ủy-viên để thanh lý tài sản của Cộng-Đồng dựa theo luật lệ hiện hành. Tài sản này sẽ tặng cho các hội từ thiện do Đại Hội Đồng lựa chọn.

\* \* \*

Nội-quy này gồm chín (9) Chương, năm mươi hai (52) Điều, được Đại hội Bất thường Tu chính Nội-quy ngày 25 tháng 3 năm 2012 tại đại sảnh và Đại hội Bất thường ngày 23 tháng 6 năm 2012, tại phòng 602, 6767 đường Côte-des-Neiges, Montréal, Québec, thảo luận và biểu quyết chấp thuận. Có ba (03) bản chính mang chữ ký của Chủ-tọa phiên họp, thuyết trình viên và con dấu của Cộng-Đồng, được chính thức trao cho Ban Chấp-Hành và Ban Giám-Sát cất giữ và lưu-truyền.